**LÍ LỊCH KHOA HỌC**

***(Dùng cho cán bộ tham gia đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội)***

I. LÍ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: Đỗ Thị Thanh Loan Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 23-08-1981 Nơi sinh: Hà Nội

Quê quán: Mỹ Đức – Hà Nội Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ Năm, nước nhận học vị: 2015, Việt Nam

Chức vụ hiện tại: Trưởng Bộ môn Lịch sử Đảng CSVN

Đơn vị công tác hiện tại: Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

Địa chỉ liên lạc: Khoa Lịch sử, tầng 3 nhà B, 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại liên hệ: CQ: 0438585284 DĐ: 0989254941

Fax: Email: loanxhnv@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. **Đại học:**

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngành học: Lịch sử

Nước đào tạo: Việt Nam Năm tốt nghiệp: 2003

1. **Sau đại học**
* Thạc sĩ chuyên ngành: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Năm cấp bằng: 2007

Nơi đào tạo: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

* Tiến sĩ chuyên ngành: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Năm cấp bằng: 2015

Nơi đào tạo: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

Tên luận án: Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội từ năm 1978 đến năm 2008

* Thực tập sinh: Lịch sử Việt Nam

Thời gian đào tạo: 11/2013-2/2014

Nơi đào tạo: Hawaii Paciffic University, Hoa Kì

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3. Ngoại ngữ:** | Tiếng Anh | Mức độ sử dụng: TB |

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nơi công tác** | **Công việc đảm nhiệm** |
| Từ năm 2004 đến nay | Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội | Giảng viên |
|  |  |  |

**IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài nghiên cứu** | **Năm bắt đầu/Năm hoàn thành** | **Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)** | **Trách nhiệm tham gia**  |
|  | *Địa chí Quốc gia Việt Nam*; Tập Lịch sử;  | 2021- | Đề tài cấp Nhà nước | Thành viên chính |
|  | *Biên soạn bổ sung, nâng cao chất lượng Lịch sử Chính phủ Việt Nam tập 1 (1945-1954), Biên niên Lịch sử Chính phủ Việt Nam tập 1 (1945-1954)* | 2021- | Đề tài cấp Bộ (Bộ Nội vụ) | Thành viên chính |
|  | Biên soạn Tập bài giảng môn học Đảng lãnh đạo xây dựng bộ máy chính quyền 1945-2016 | 2020-2021 | Cấp trường | Chủ trì |
|  | Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Bình 2000-2020 | 2019-2020 | Học viện Chính trị Quốc gia Khu vực I | Tham gia |
|  | Tập bài giảng môn học Lịch sử Việt Nam trong cơ sở đào tạo tôn giáo | 2019-2020 | Ban Tôn giáo Chính phủ | Tham gia |
|  | Biên niên sự kiện lịch sử Việt Nam – tập II (1400-1771), mã số KHXH-LSVN-28/14-18 | 2016-2019 | Nhà nước | Tham gia |
|  | Xây dựng thư mục các công trình nghiên cứu về lịch sử Việt Nam của các tác giả trong nước và nước ngoài, mã số KHXH-LSVN.32/14-18 | 2017-2018 | Nhà nước | Tham gia |
|  | Quá trình điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội 1978-1991, Mã số CS.2012.07 | 2012-2013Nghiệm thu loại Tốt | Trường ĐHKHXHNV | Chủ trì |
|  | Mở rộng địa giới hành chính thành phố Hà Nội năm 2008: Chủ trương và quá trình thực hiện, Mã số CS.2011.07 | 2011-2012Nghiệm thu loại Tốt | Trường ĐHKHXHNV | Chủ trì |
| 10. | Cải cách giáo dục ở Việt Nam thời kì kháng chiến chống Pháp (1945-1954) thành tựu và kinh nghiệm, Mã số QG 07 34 | 2007-2009Nghiệm thu loại Tốt | Đại học Quốc gia Hà Nội | Thành viên |
| 1111. | Đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, thuộc Đề án Đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập các môn khoa học Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh | 2005-2006Nghiệm thu loại Tốt | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Thành viên |
| 1212. | Hoạt động đối ngoại của tổ chức Đảng và chính quyền Hà Nội 1945-2005, Mã số KX 09.03 | 2003-2007Nghiệm thu loại Tốt | Mã số KX 09.03 | Thành viên |

1. Các công trình khoa học đã công bố: (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | **Năm công bố** | **Nơi công bố** |
|  | Bồi dưỡng học sinh giỏi THCS và ôn thi vào lớp 10 PTTH chuyên môn Lịch Sử(Viết chung) | 2022 | NXB Dân Trí |
|  |  Chủ trương của Đảng Cộng sản Việt nam về xây dựng nền văn hóa gắn với phát triển bền vững thời kì đổi mới (viết chung) | 2021 | Hội thảo khoa học Văn hóa trong phát triển bền vững, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn tổ chức, tháng 12/2021 |
|  |  Mặt trận giao thông vận tải trên địa bản tỉnh Nghệ An trong những năm chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất (viết chung) | 2020 | Kỷ yếu HTKH Nghệ An – 990 năm hình thành và phát triển, UBND tỉnh Nghệ An, Trường ĐHKHXH&NV tổ chức, Nghệ An, tháng 11/2020. |
|  | Giải quyết vấn đề tù binh sau chiến thắng Điện Biên Phủ | 5/2020 | Tạp chí Lịch sử Quân sự; số 341 (5-2020), tr76-82; năm 2020; ISBN 2588-1310 |
|  | Văn hóa kết thúc chiến tranh của Việt Nam (qua thực tiễn giải quyết vấn đề tù – hàng binh sau chiến thắng Điện Biên Phủ) | 5-2019 | Hội thảo Kỉ niệm 65 năm chiến dịch Điện Biên Phủ, nhìn từ góc độ quốc tế và địa phương, Hà Nội |
|  | Vấn đề dân chủ cơ sở ở Việt Nam: từ quan điểm của Đảng đến chính sách của Nhà nước(Grassroots Democracy in Vietnam: from the Party’s Perspectives to the State’s Policies) (Viết chung) | 6-2018 | Hội thảo quốc tế: “Enhancing Citizens’ Paticipation in Policy Making Processes in East Asia: Comparative Analyses (Phát huy quyền làm chủ của người dân ở khu vực Đông Á-Nhìn từ góc độ so sánh), Hà Nội, 6-2018 |
|  | Ba làn sóng du học Trung Quốc của thanh niên Việt Nam từ đầu thế kỉ XX | 2018 | Hội thảo Quốc tế “Nghiên cứu quan hệ Trung Quốc - Việt Nam: Lịch sử, hiện trạng và tương lai”, Quảng Châu, 5-2018 |
|  | Phan Bội Châu và sự thức tỉnh dân tộc đầu thế kỉ XX (viết chung) | 2017 | Hội thảo Khoa học Quốc Tế: “Phan Bội Châu, Bác sĩ Asaba Sakitaro và quan hệ hữu nghị Việt Nam Nhật Bản”, Nghệ An, tr 338-347 |
|  | Nguyễn Chí Thanh với các phong trào thi đua trong toàn quân | 2017 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Đại tướng Nguyễn Chí Thanh trong lịch sử cách mạng dân tộc”, Hà Nội |
|  | In Search of a Metropolitan Model: Experiences from Tokyo Metropolis and Lessons for Hanoi City | 2016 | Hội thảo quốc tế: Asean European Cities: A Comparative Study (Đô thị ở Châu Á và Châu Âu: Nghiên cứu so sánh), Hà Nội |
|  | Khởi nghĩa Bãi Sậy (1883-1892) trong nhận thức của giới trẻ hiện nay (qua khảo sát sinh viên đại học Quốc gia Hà Nội) | 2016 | Kỷ yếu Hội thảo Nguyễn Thiện Thuật và cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy, Hưng Yên, tr. 67-76 |
|  | Hoạt động đối ngoại của Hà Nội trong những năm 1975-1986 | 2016 | Sách Việt Nam trong lịch sử thế giới, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 614-626 |
|  | Bốn lần điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội thời kì 1954-2008, ý nghĩa và kinh nghiệm | 2016 | Sách Lịch sử đô thị Việt Nam tư liệu và nghiên cứu, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 572-589 |
|  | Chính sách bảo vệ môi trường đô thị Việt Nam thời kì đổi mới: từ ý tưởng đến hành động | 2015 | Hội thảo quốc tế: Tiếp cận liên ngành trong nghiên cứu lịch sử đô thị Việt Nam, Hà Nội |
|  | Quá trình xác lập địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội những năm đầu sau giải phóng | 2015 | Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, số 3, 3-2015 |
|  | PGS.TS Ngô Đăng Tri - Một người thầy tâm huyết và giản dị | 2015 | Chân dung nhà giáo-nhà khoa học tiêu biểu (1945-2015), NXB ĐHQGHN, Hà Nội |
|  | Công tác Đoàn và phong trào thanh niên Hà Nội với sự phát triển của Thủ đô trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước | 2014 | Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh những chặng đường phát triển, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội |
|  | Vài nét về sự ra đời của hệ thống chính quyền mới ở Hà Nội sau ngày tiếp quản Thủ đô (10-1954)  | 2014 | Bộ môn Lịch sử Đảng 40 năm xây dựng và phát triển (1974-2014), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội |
|  | Điều chỉnh địa giới hành chính Hà Nội theo Nghị quyết 15/2008/QH12 của Quốc hội khóa XII | 2014 | Tạp chí Lịch sử Đảng, số 3 (280), 3-2014 |
|  | Ủy ban Quân chính – Bước đệm cho sự ra đời các cơ quan hành chính của Chính quyền mới ở Hà Nội năm 1954 | 2014 | Tạp chí Lịch sử Quân sự, số 270, 6-2014 |
|  | Biến đổi về địa giới của Thủ đô Hà Nội từ sau giải phóng đến năm 1960 | 2014 | 60 năm giải phóng Thủ đô- Thành tựu, thời cơ, thách thức và phát triển, NXB CTQG, Hà Nội |
|  | Những biến đổi địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội (1961-2008) | 2013 | Tạp chí Giáo dục Lý luận, số 206, 12-2013 |
|  | A Review of Hanoi’s Territorial Expansion in 2008 | 2011 | Hội thảo Engaging with Vietnam: A multidisciplinary Dialogue, Hà Nội |
|  | Bốn lần điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội thời kì 1954-2008, ý nghĩa và kinh nghiệm (Viết chung),  | 2010 | Phát triển bền vững Thủ đô văn hiến, anh hùng, vì hòa bình, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội |
|  | Đồng khởi – bước chuyển về phương pháp đấu tranh trong cách mạng miền Nam của Đảng | 2010 | 50 năm phong trào Đồng khởi ở miền Nam Việt Nam – Những vấn đề lịch sử, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội |
|  | Giáo dục Việt Nam thời kì 1945-1954 (viết chung) | 2008 | Hội thảo Quốc tế Việt Nam học lần thứ ba: “Việt Nam hội nhập và phát triển”, Hà Nội |
|  | Tiềm năng phát triển kinh tế du lịch tỉnh Quảng Ninh | 2008 | Thương cảng Vân Đồn - lịch sử, tiềm năng kinh tế và các mối giao lưu văn hoá, Quảng Ninh |
|  | Quan hệ của Hà Nội với Thủ đô các nước xã hội chủ nghĩa giai đoạn 1975-1986 | 2006 | Sách Một chặng đường nghiên cứu lịch sử (2001-2006), Nxb Thế giới |

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của****cơ quan chủ quản** | *Hà Nội, ngày tháng năm 2022***Người khai kí tên*****Đỗ Thị Thanh Loan*** |